

Số: 421/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 07 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
xây dựng đường và kè trung thủy nông nhân hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu
từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch
Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng
4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung
về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung
hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân
sách cấp tỉnh năm 2021;*

*Thực hiện Thông báo số 1278-TB/TU ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường và kè trung thủy
nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân
Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào;*

*Xét Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường và kè trung
thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường
Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào; Báo cáo
thẩm tra số 942/BC-KTNS ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban kinh tế - Ngân
sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường và kè trung
thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường

Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hòa với nội dung như sau:

1. Tên dự án: xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hòa.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền, phân cấp.

5. Chủ đầu tư: Ủy ban thị xã Mỹ Hòa.

6. Địa điểm xây dựng: thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 276.000 triệu đồng.

Trong đó

- Chi phí giải phóng mặt bằng: 38.178 triệu đồng.

- Chi phí xây dựng: 197.031 triệu đồng.

- Chi phí quản lý, tư vấn, chi khác : 13.672 triệu đồng.

- Chi phí dự phòng: 27.119 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư

- Ngân sách tỉnh: 100.000 triệu đồng.

- Ngân sách thị xã Mỹ Hòa: phần còn lại.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2025.

10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: xây dựng đường và kè kênh trung thủy nông nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân; làm sạch lòng kênh, tăng ổn định mái kênh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường cho người dân khu vực dọc kênh. Từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi theo quy hoạch đô thị được duyệt.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: xây dựng tuyến đường và kè mái kênh thủy nông với tổng chiều dài khoảng $L = 3.990$ m (tính theo chiều dài kênh); hướng tuyến bám dọc theo hai bên bờ kênh trung thủy nông Nhân Hòa và kênh trạm bơm Phú Hữu, gồm 02 tuyến như sau:

- Tuyến 1: điểm đầu tuyến tại khu dân cư Lỗ Xá, phường Nhân Hòa; điểm cuối tuyến giao đường trục thôn Hiền Dương (xã Dương Quang); chiều dài tuyến 1 khoảng $L = 2.750$ m.

- Tuyến 2: điểm đầu tuyến giao đường trục Cẩm Xá, điểm cuối giao đường trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá); chiều dài tuyến 2 khoảng $L = 1.240$ m.

b) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo phù hợp với quy hoạch và êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

* Tuyến 1

- Đối với đoạn có xây dựng đường hai bên kênh (chiều dài khoảng 1.150 m): Đầu tư xây dựng đường với chiều rộng mặt cắt ngang trung bình từ 41,0 - 42,0 m, trong đó:

+ Chiều rộng mặt đường 2 bên $B_m = 2 \times 7,5$ m.

+ Chiều rộng lòng kênh $B_{\text{kênh}} = 15,0$ m.

+ Chiều rộng lề đất giáp kênh $B_{\text{lề đất}} = 2 \times 2,0\text{m} = 4,0$ m.

+ Chiều rộng lề đất giáp ruộng $B_{\text{lề đất giáp ruộng}} = 4,0$ m.

+ Chiều rộng vỉa hè giáp khu dân cư $B_{\text{vỉa hè}} = 3,0$ m.

- Đối với đoạn chỉ nạo vét và kè mái kênh (chiều dài đoạn khoảng 1.600 m): nạo vét, kè ốp mái kênh, lòng kênh rộng trung bình 15,0 m, hai bên bờ kênh rộng trung bình $2 \times (3,0 - 5,0)$ m.

* Tuyến 2

- Đối với đoạn kênh hở (chiều dài khoảng 860 m): xây dựng đường hai bên bờ kênh; chiều rộng mặt cắt ngang 37,0 m, trong đó:

+ Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 2 \times 7,5$ m.

+ Chiều rộng lòng kênh $B_{\text{kênh}} = 12,0$ m.

+ Chiều rộng lề đất giáp kênh $B_{\text{lề đất}} = 2 \times 2,0$ m.

+ Chiều rộng lề đất giáp ruộng (hoặc vỉa hè giáp khu dân cư) $B_{\text{lề đất giáp ruộng}} = 2 \times 3,0$ m.

- Đối với đoạn ngầm hóa kênh (chiều dài khoảng 380 m): xây dựng đường với chiều rộng mặt cắt ngang 21,0 m, trong đó:

+ Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 2 \times 7,5$ m.

+ Chiều rộng vỉa hè hai bên $B_{\text{vh}} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0$ m

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt.

đ) Vỉa hè, cây xanh: phạm vi qua khu dân cư thiết kế vỉa hè lát gạch tự chèn, trồng cây xanh, thảm cỏ.

e) Kè mái kênh: nạo vét, xây dựng kè gia cố mái hai bên bờ kênh trung thủy nông; một số đoạn qua khu dân cư vương mặt bằng được ngầm hóa bằng cống hộp.

g) Hệ thống thoát nước: xây dựng hệ thống thoát nước phù hợp với quy mô tuyến đường, có thỏa thuận với địa phương và các đơn vị liên quan.

h) Điện chiếu sáng: xây dựng hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành.

i) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật

khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện dự án; triển khai dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đảm bảo quy hoạch giao thông, thủy lợi của tỉnh, quy hoạch vùng của thị xã Mỹ Hào và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đánh giá đúng hiện trạng công trình, khảo sát kỹ lưỡng để xây dựng tổng mức đầu tư phù hợp với định mức, giá xây dựng, suất đầu tư; tính toán thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế - kỹ thuật của dự án, tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ.

b) Cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh và thị xã Mỹ Hào trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, kỳ họp thứ Mười tám nhất trí thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / *Arura*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CV^{VA}.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn